TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HN** **TỈNH NA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày 27-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN, TỈNH NA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Nghĩa Toàn;

2. Bà Lê Thị Thanh Nhung;

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện HN, tỉnh NA;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện HN, tỉnh NA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 về tội "*Đánh bạc*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022HSST- QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022HSST- QĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

1, HNH, sinh năm 1964 tại xã HT, huyện HN, tỉnh NA; nơi cư trú: Xóm H, xã HT, huyện HN, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông HNC(đã mất) và bà PTT, sinh năm 1927; vợ: NTL, sinh năm: 1965 và có 03 người con; tiền án: Tại Bản án số 21/2018/HSST ngày 31/7/2018 bị TAND huyện HN xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/01/2019; Tại Bản án số 42/2019/HSST ngày 21/11/2019 bị TAND huyện HN xử phạt 12 tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc và bị truy thu 8.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/9/2020, chưa chấp hành hình phạt bổ sung và khoản tiền bị truy thu; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án

số15 ngày 29/3/1983 bị Tòa án nhân dân tỉnh NT xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa; 01 năm tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN. Tổng hợp hình phạt là 06 năm tù. Chấp hành xong bản án vào ngày 28/01/1986; Tại Bản án số 12/1998/HSST ngày 27/6/1998 bị Tòa án nhân dân huyện HN xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong Bản án vào ngày 04/01/1999; Tại Bản án số 18/HSST ngày 16/11/2000 bị Tòa án nhân dân huyện HN xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong Bản án vào ngày 02/10/2001; Tại Quyết định XPVPHC số 28 ngày 19/01/2009 bị Công an huyện HN xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép. Đã chấp hành nộp phạt năm 2009; Tại Quyết định XPVPHC số 55 ngày 28/02/2012 bị Công an huyện HN xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã chấp hành nộp phạt năm 2012; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2, NĐT, tên gọi khác: Không; sinh năm 1966 tại xã HT, huyện HN, tỉnh NA; nơi cư trú: Xóm H, xã HT, huyện HN, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NĐM, sinh năm 1942 và bà NTC, sinh năm 1943; vợ: NTH, sinh năm: 1970 và có 02 người con; tiền án: Tại Bản án số 42/2019/HSST ngày 21/11/2019 bị TAND huyện HN xử phạt 09 tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc và bị truy thu 2.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/6/2020, chưa chấp hành hình phạt bổ sung và khoản tiền bị truy thu; tiền sự: Không; nhân thân: tại Bản án số 13/HSST ngày 28/6/1996 bị TAND huyện HN xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Tại Bản án số 74/HSPT ngày 25/9/1996 của TAND tỉnh NA xét xử phúc thẩm, bác yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp hành xong vào ngày 20/11/1997; tại Bản án số 13/HSST ngày 15/8/1998 bị TAND huyện HN, xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tại Bản án số 123/HSPT ngày 28/10/1998 của TAND tỉnh NA xét xử phúc thẩm, bác yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp hành xong vào ngày 04/11/2000; tại Quyết định XPVPHC ngày 17/5/2006 bị Công an huyện HN xử phạt hành chính 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Chấp hành nộp phạt vào ngày 13/7/ 2006; tại Bản án số 40/2007/HSST ngày 07/11/2007 bị TAND huyện HN, xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, phải bồi thường cho HTX Nông Nghiệp số 2 xã HT 525.000 đồng và phải chịu 50.000 đồng án phí HSST và

50.000 đồng án phí DSST. Chấp hành xong bản án vào ngày 29/9/2012; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người liên quan:*

1, Anh PNC; sinh năm: 1975. Trú tại: Xóm K, xã HT, huyện HN, tỉnh NA. (Vắng mặt)

2, Anh CNH, sinh năm: 1970. Trú tại: khối S, thị trấn HN, huyện HN, tỉnh NA. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/4/2022, PNC trú tại xóm KĐ, xã HT, huyện HN đang bán quán ăn sáng tại Xóm H, xã HT, huyện HN thì lần lượt có HNH, NĐT và anh CNH trú tại khối 6 Thị Trấn HN, huyện HN đến ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong C rủ H, T và H đánh bạc, được thua bằng tiền bằng hình thức "đánh phỏm" để góp tiền mua thức ăn về uống rượu vào buổi trưa, thì H, T và H nhất trí. Cảnh đi sang quán bán hàng tạp hóa gần đó mua một bộ bài tú lơ khơ 52 quân về để sử dụng đánh bạc. Sau khi mua bài về, 4 người thống nhất cách thức đánh phỏm như sau, nếu người nào có 3 phỏm trên tay (tức là bài "ù") là thắng tất cả những người còn lại và những người thua phải trả cho người có bài "ù" mỗi người 50.000 đồng; người nào bị " cháy" (tức là không có phỏm nào) thì bị mất 40.000 đồng; người về nhất (tức là có số điểm còn lại trên tay ít nhất) là thắng tất cả những người chơi và người về thứ 2 bị thua 10.000 đồng, người về thứ 3 bị thua 20.000 đồng, người về thứ 4 (người có số điểm trên tay cao nhất) thì bị thua 30.000 đồng. Sau khi thống nhất cách thức đánh bạc xong thì H, T, C và H ngồi đánh bạc tại bàn ăn sáng trong quán ăn của C. Khi vào đánh HNH có 1.000.000 đồng, NĐT có 170.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. PNC có 3.700.000 đồng, mua một bộ bài tú lơ khơ hết 10.000 đồng, sử dụng 690.000 đồng để đánh bạc, còn lại 3.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc, CNH có 1.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, còn lại 1.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền mà H, T, C và H sử dụng vào việc đánh bạc là 2.360.000 đồng. Trong quá trình đánh, H thua 100.000 đồng, T thua 140.000 đồng, C thắng 40.000 đồng và H thắng 200.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, trong khi các đối tượng trên đang đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài " phỏm" tại quán bán hàng ăn sáng C H của PNC ở Xóm H, xã HT, huyện HN thì bị Công an xã HT, huyện HN phát hiện quả tang, thu giữ một bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Thu giữ của NĐT số tiền 30.000 đồng, của HNH 900.000 đồng, của PNC 3.730.000 đồng và thu giữ của CNH số tiền 1.700.000 đồng, tổng số tiền thu giữ là 6.360.000 đồng. Sau đó Công an xã HT đã tiến hành lập Biên bản sự việc và đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an xã HT làm việc, rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HN giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Công văn số 191/ NHNoHNG-KTNQ ngày 19/4/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện HN Nam, NA, xác định: Tổng số tiền 6.360.000 đồng là tiền thật của Ngân hàng Nhà nước Việt nam.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh NA đã truy tố bị cáo HNH và NĐT về tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện HN giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội nên VKS giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo HNH và NĐT phạm tội *"Đánh bạc"*. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo HNH từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2022. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo NĐT từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2022. Phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000 đến 12.000.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].*Về chứng cứ xác định tội danh:* Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của các bị cáo là thống nhất với nhau. Phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 11 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2022; Phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Từ khoảng 8 giờ 30 phút đến 11 giờ 20 phút ngày 18/4/2022, HNH và NĐT đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài "phỏm", sát phạt nhau được thua bằng tiền với mức độ thắng thua từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng cùng với anh PNC trú tại xóm KĐ, xã HT, huyện HN và anh CNH trú tại khối 6 Thị Trấn HN, huyện HN, tại quán bán hàng ăn sáng Cảnh Hằng của PNC ở Xóm H, xã HT, huyện HN, tỉnh NA. Tổng số tiền mà các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc là 2.360.000 đồng (hai triệu ba trăm sáu mươi ngìn đồng). Khi đánh đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an xã HT, huyện HN phát hiện quả tang.

Như vậy, hành vi dùng các con bài tulơkhơ chơi dưới hình thức *"đánh phỏm"* thắng thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc *"Đánh phỏm"* là 2.360.000 đồng nhưng cả hai bị cáo đều đã có tiền án chưa được xóa án tích mà phạm tội mới với lỗi cố ý là đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa bàn xã HT nói riêng và huyện HN nói chung. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội đang có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân dẫn đến những ảnh hưởng xấu về đời

sống kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình có cha, mẹ, con, em đang sa đà vào tệ nạn đánh bạc, ngoài ra nó còn là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác như giết người, cướp tài sản, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản v.v... đây là mối quan tâm và đáng lo ngại trong đời sống xã hội hiện nay. Chính vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Trong vụ án này, 02 bị cáo đều là những người thực hành tích cực. Bị cáo H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo T sử dụng 170.000 đồng để đánh bạc. Như vậy, cần căn cứ vào số tiền sử dụng đánh bạc của các bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo*: Bị cáo HNH hiện đang có 2 tiền án, trong đó có 01 tiền án vào năm 2019 bị TAND huyện HN xử phạt 12 tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc, bị truy thu số tiền 8.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/9/2020 nên tính đến thời điểm phạm tội mới vào ngày 18/4/2022 bị cáo chưa được xóa án tích. Do bị cáo đánh bạc có tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nên đây là tình tiết định tội *"đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm..."* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Còn đối với tiền án vào năm 2018 bị TAND huyện HN xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, do bị cáo vào năm 2019 bị xét xử về tội Đánh bạc và Bản án số 21 ngày 31/7/2018 xác định là tiền án (tái phạm), nên thời gian để được xóa án tích cũ được tính lại kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính của bản án mới. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính của bản án mới là vào ngày 19/9/2020, nên lần phạm tội vào ngày 18/4/2022 chưa hết thời hạn đương nhiên được xóa án tích (02 năm) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 và khoản 2 Điều 71 BLHS. Do đó, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS *"tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài 02 tiền án trên, vào năm 1983 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh NT xử phạt 05 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản XHCN"*; 01 năm tù về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN"*. Tổng hợp hình phạt là 06 năm tù. Đến năm 1998 bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện HN xử phạt 9 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Năm 2000 tiếp tục bị Tòa án nhân dân

huyện HN xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Năm 2009 và 2012 bị Công an huyện HN XPVPHC về hành vi đánh bạc. Như vậy, từ năm 1983 đến nay bị cáo đã 5 lần bị Tòa án đưa ra xét xử và 2 lần bị XPVPHC. Đến ngày 18/4/2022, sau khi mãn hạn tù về tội *"Đánh bạc"* chưa được 2 năm bị cáo lại tiếp tục phạm tội *"Đánh bạc"*. Do đó, cần lên một mức án nghiêm khắc để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần giảm nhẹ một phần TNHS cho bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo NĐT, đang có 01 tiền án, vào năm 2019 bị TAND huyện HN xử phạt 09 tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội *"đánh bạc"*, bị truy thu số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/6/2020 nên tính đến thời điểm phạm tội mới vào ngày 18/4/2022 bị cáo chưa được xóa án tích. Do bị cáo đánh bạc có tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nên đây là tình tiết định tội *"đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm..."* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Ngoài ra, bị cáo còn bị tòa án đưa ra xét xử 3 lần và bị CA huyện HN XPVPHC 01 lần. Vào năm 1996 bị huyện HN xử phạt 6 tháng tù về tội *"Đánh bạc"*. Bị cáo kháng cáo và TAND tỉnh NA y án sơ thẩm đến ngày 20/11/1997 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Năm 1998 bị TAND huyện HN, xử phạt 30 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Năm 2005 bị Công an huyện HN xử phạt hành chính 150.000 đồng về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*. Đến năm 2007 bị cáo tiếp tục bị TAND huyện HN, xử phạt 15 tháng tù cùng về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tuy nhiên, đến ngày 18/4/2022, sau khi mãn hạn tù về tội đánh bạc chưa được 2 năm bị cáo lại tiếp tục phạm tội *"Đánh bạc"*. Do đó, cần lên một mức án nghiêm khắc để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần giảm nhẹ một phần TNHS cho bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo, bố của bị cáo là thương binh hạng 4/4 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy đinh tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 2.360.000 đồng (hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó có số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo H và 170.000 đồng của bị cáo T, số tiền còn lại là của PNC 690.000 đồng và của CNH 500.000 đồng. Đây là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với PNC và CNH chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 2.360.000 đồng chưa đến 5.000.000 đồng để cấu thành tội đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo HNH và NĐT phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo HNH 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo NĐT 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.360.000 đồng (Chi tiết cụ thể có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 6 năm 2022).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2011 buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân dân tỉnh NA trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện HN;
- Công an huyện HN;
- Chị cục THA huyện HN;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phan Hương